

KẾ HOẠCH

Về thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2025 và năm tiếp theo của Sở Tài chính

Căn cứ Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2025 và năm tiếp theo của Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 2892/KH-STC ngày 15 tháng 8 năm 2025 về thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng cuối năm 2025 của Sở Tài chính;

Căn cứ Kế hoạch số 6160/KH-STC ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Sở Tài chính về khắc phục hạn chế, cải thiện chỉ số CCHC của Thành phố năm 2025;

Sở Tài chính ban hành Kế hoạch về thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2025 và năm tiếp theo của Sở Tài chính, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030.
- Chủ động xác định và dự báo kết quả Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS của Thành phố năm 2025 dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao phụ trách theo các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân Thành phố¹.
- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai, thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc các lĩnh vực của Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS.
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các phòng, đơn vị; đội ngũ công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAR Index và Chỉ số SIPAS.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC)

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 2892/KH-STC của Sở Tài chính về thực hiện công tác CCHC 6 tháng cuối năm 2025.

¹ Nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố giao, đảm bảo đầy đủ nội dung và thời gian theo yêu cầu.

- Chủ động, duy trì thường xuyên công tác thông tin, tuyên truyền CCHC bằng hình thức phù hợp đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn; tập trung vào các nội dung như: Ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác CCHC; những kết quả CCHC nổi bật; các mô hình, sáng kiến tiêu biểu về CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương đã mang lại hiệu quả trong thực tiễn; việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách tại cơ quan, đơn vị, địa phương để người dân được biết, được bàn, được làm và được kiểm tra; phát huy quyền làm chủ của người dân; góp phần tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

- Đẩy mạnh nghiên cứu và áp dụng các mô hình, giải pháp đột phá, sáng tạo, hiệu quả trong công tác CCHC nói chung và cải cách TTHC nói riêng gắn với Kết luận số 14-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Bộ Chính trị¹ và Nghị định số 73/2023/NĐ-CP của Chính phủ. Kịp thời đề xuất Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét công nhận và nhân rộng với hình thức phù hợp.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở với nhau và với các cơ quan, đơn vị khác; kịp thời tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố các trường hợp thiếu trách nhiệm, chậm trễ hoặc không phối hợp trong việc giải quyết các công việc liên quan, đặc biệt là các vụ việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

- Kịp thời khen thưởng, biểu dương, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, cải thiện các chỉ số Sở nói riêng và của Thành phố nói chung; chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm người đứng đầu thiếu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong công việc, ảnh hưởng đến nhiệm vụ chung.

1.2. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tiến độ và thời gian quy định.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở khẩn trương tham mưu Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý hoặc trình Hội đồng nhân dân Thành phố xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo kết quả Hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố về tham mưu xử lý văn bản quy phạm pháp luật qua các chuyên đề rà soát năm 2024 và 2025, đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Kịp thời xử lý hoặc tham mưu Lãnh đạo Sở trình cấp có thẩm quyền xử lý văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền phát hiện (nếu có) đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở xây dựng chính sách đảm bảo khả thi và đúng quy định; đánh giá tác động, lấy ý kiến, giải trình làm rõ lý do tiếp thu, không tiếp thu ý kiến góp ý.

1.3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ những TTHC còn hiệu lực được niêm yết tại Trang thông tin điện tử của Sở, Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. Phối hợp Văn phòng rà soát, cập nhật kịp thời những TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Các phòng, đơn vị phối hợp với Văn phòng tăng cường rà soát danh mục TTHC, đề xuất Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố bãi bỏ các TTHC không cần thiết; 100% TTHC được công bố kịp thời, đúng quy định. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn đạt từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực; riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên. Kịp thời công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Tập trung cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, nhất là TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC.

- Triển khai thực hiện nghiêm việc khai thác thông tin, tài liệu đã được tích hợp trên VNeID phục vụ giải quyết TTHC theo khoản 6 Điều 9, Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử, trong đó quy định: *“Thông tin về danh tính điện tử và thông tin tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử có giá trị chứng minh, tương đương với việc cung cấp thông tin hoặc sử dụng, xuất trình giấy tờ, tài liệu có chứa thông tin đó trong thực hiện TTHC, dịch vụ công, các giao dịch, hoạt động khác”*.

- Nâng cao chất lượng công tác phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan trong quá trình giải quyết hồ sơ TTHC. Theo dõi, đôn đốc kịp thời việc giải quyết hồ sơ, hạn chế tình trạng trễ hạn hồ sơ TTHC.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục TTHC thực hiện phi địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố. Đảm bảo đến hết năm 2025, 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố theo tinh thần Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

- Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Tổng đài phản ánh kiến nghị 1022... của Thành phố kịp thời, đầy đủ theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn TTHC một cách cụ thể, ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ để người dân và doanh nghiệp nắm được những quy

định và địa điểm, cách thức làm việc mới của các cơ quan nhà nước ở địa phương. Thường xuyên hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện giải quyết TTHC.

- Các phòng, đơn vị có thủ tục hành chính phối hợp với Văn phòng tổ chức hướng dẫn về nghiệp vụ cho các phường, xã, đặc khu việc thực hiện các TTHC được phân cấp về cho cấp xã giải quyết.

1.4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các phòng, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng trong đội ngũ CBCCVC, người lao động và người dân, doanh nghiệp về ý nghĩa của công tác sắp xếp tổ chức bộ máy; tạo sự đồng thuận, thống nhất, chung tay thực hiện với chính quyền Thành phố.

- Hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của từng phòng, đơn vị thuộc Sở; thực hiện những nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền đảm bảo đúng theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tập trung rà soát, xây dựng phương án sắp xếp tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ cấu tổ chức thuộc đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, thành phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

1.5. Cải cách chế độ công vụ

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý và sử dụng CBCCVC đảm bảo công bằng, khách quan, thực chất theo quy định; nghiêm khắc xử lý, chấn chỉnh trường hợp cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng tiêu cực, đặc biệt trong tuyển dụng và bổ nhiệm CBCCVC.

- Rà soát, đảm bảo bố trí đúng và đủ công chức đáp ứng chuyên môn, nghiệp vụ theo nhu cầu chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Chủ động rà soát, đề xuất hoặc tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, văn hóa công sở cho đội ngũ CBCCVC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; đặc biệt là công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp, theo đúng lộ trình, kế hoạch đã được phê duyệt. Quan tâm, tạo điều kiện cho CBCCVC tham dự đầy đủ các chương trình đào tạo, bồi dưỡng do Thành phố tổ chức.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thái độ tích cực của đội ngũ CBCCVC, nhất là Người đứng đầu cơ quan đơn vị trong thực thi nhiệm vụ để thống nhất hành động đảm bảo theo phương châm 5 thật, 6 rõ, 7 dám².

- Tăng cường kiểm tra theo hướng đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của CBCCVC; kiên quyết không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức sách nhiễu, gây phiền hà người dân gắn với xây dựng nền công vụ của Sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

1.6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; tập trung khắc phục những hạn chế về công tác quản lý tài chính kế toán theo kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Thành phố đảm bảo theo yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính.

1.7. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

- Quán triệt, chỉ đạo đội ngũ CBCCVC tiên phong thực hiện nộp hồ sơ TTHC, thanh toán phí, lệ phí hồ sơ TTHC qua hình thức trực tuyến.

- Triển khai đồng bộ các kế hoạch, phương án kỹ thuật theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm đảm bảo kết nối, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin trọng yếu: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống Quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành; Hệ thống phản ánh kiến nghị 1022; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. Rà soát, phân loại từng nhóm đối tượng người dân và doanh nghiệp trên địa bàn để có phương pháp tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến phù hợp.

- Các phòng, đơn vị phối hợp Văn phòng nâng cao hiệu quả công tác số hóa hồ sơ giải quyết TTHC; đảm bảo tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ là 100%; tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.

- Các phòng, đơn vị phối hợp Phòng Công nghệ thông tin rà soát, kết nối dữ liệu vào Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố; đảm bảo kết nối thông suốt, không gián đoạn; tích cực phối hợp cùng các Bộ, ngành để thực hiện tích hợp liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu... theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

² **5 thật** (Nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, người dân được thụ hưởng thật), **6 rõ** (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền), **7 dám** (dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung).

1.8. Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố

Triển khai thực hiện các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố giao. Hằng tháng, báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Phòng Chính sách - Tổng hợp tổng hợp tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Ngoài những nhiệm vụ nêu trên, các phòng, đơn vị được phân công phụ trách những lĩnh vực CCHC của Sở chủ trì tham mưu UBND Thành phố thực hiện những nội dung sau:

2.1. Phòng Quản lý ngân sách

- Tham mưu Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản triển khai, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; phối hợp với cơ quan có liên quan phân đấu thu ngân sách năm 2025 theo kế hoạch đề ra.

2.2. Phòng Chính sách - Tổng hợp

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, đề xuất giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu được Hội đồng nhân dân Thành phố giao. **Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng tháng.**

- Theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc các công trình, dự án trọng điểm, báo cáo Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo giải quyết; tham mưu giải pháp phân đấu thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước đạt 100%. **Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng tháng.**

2.3. Phòng kiểm tra - Pháp chế

- Tham mưu Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản triển khai, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm tra về tài chính, ngân sách.

2.4. Phòng Quản lý Công sản

- Thường xuyên rà soát, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

2.5. Phòng Hành chính sự nghiệp và phòng Địa phương

- Theo lĩnh vực được giao hướng dẫn các cơ quan, đơn vị vấn đề liên quan đến quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách trong và sau giai đoạn sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc để nâng cao mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực phụ trách.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện một cách hiệu quả, thiết thực và báo cáo về Văn phòng tiến độ, kết quả thực hiện lồng ghép vào báo cáo công tác CCHC định kỳ hàng quý của đơn vị. Đối với các phòng được phân công phụ trách lĩnh vực tài chính công thuộc chỉ số PAR Index Thành phố gửi báo cáo về Phòng Hành chính sự nghiệp tổng hợp trình Lãnh đạo Sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ).

Thời gian thực hiện: Riêng năm 2025 báo cáo trước ngày 05 hằng tháng.

2. Phòng Hành chính sự nghiệp

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) đối với nội dung cải cách tài chính công thuộc Chỉ số PAR Index Thành phố.

- Chủ trì, đề xuất các giải pháp nâng cao nội dung cải cách tài chính công thuộc Chỉ số PAR Index Thành phố; tham mưu Lãnh đạo Sở hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC được phân công.

- Chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo giải trình về điểm số các tiêu chí, thứ hạng đối với nội dung cải cách tài chính công thuộc Chỉ số PAR Index Thành phố trong trường hợp Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu.

3. Văn phòng

- Theo dõi, tổng hợp tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở xem xét thực hiện các nội dung cải thiện nâng cao các chỉ số PAR Index, SIPAS là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua khen thưởng đối với Trưởng các phòng, đơn vị không có kế hoạch khắc phục hoặc khắc phục không hiệu quả các nội dung Chỉ số CCHC bị trừ điểm.

Trên đây là Kế hoạch về thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR Index, Chỉ số SIPAS năm 2025 và năm tiếp theo của Sở Tài chính. Đề nghị Trưởng các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện theo các nội dung và đảm bảo thời gian của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (lưu).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Công Vinh